

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bé Tư

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Minh Toàn

2. Ông Trương Hữu Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hạnh - Thư ký **Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ tham gia phiên tòa: Ông Đào Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST - HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo: **Bùi Nguyễn K**, sinh ngày 02 tháng 4 năm 1995.

Nơi cư trú: **ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Bùi Quang D**, sinh năm 1967 và bà **Lê Thanh T**, sinh năm 1970; Anh, chị, em ruột có 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000); Vợ, con: Chưa có

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Ngày 27/8/2023 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện L** bắt quả tang và tạm giữ đến ngày 30/8/2023 bị khởi tố, chuyển tạm giam cho đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

**Bùi Nguyễn K** bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ khoảng tháng 4/2023, loại ma túy **K** sử dụng là Methamphetamine. Nguồn gốc ma túy trước đây **K** sử dụng là do những người bạn không rõ nhân thân cho.

Khoảng cuối tháng 7/2023, **K** đi uống cà phê ở khu vực **cầu Đ thuộc phường H, thành phố V** nghe những người uống cà phê ngồi kế bên nói khu vực **đền T1 thuộc ấp L, xã L, huyện L** có người thanh niên chạy xe Ware màu trắng bán ma túy.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/8/2023 do cần ma túy sử dụng **K** từ nhà tại **ấp T, xã T, huyện L** đi ra lộ đón xe Honda khách của một người nam thanh niên không rõ nhân thân đi đến đầu đường nhựa cặp đèn thờ **Phạm H, K** xuống xe trả xong tiền, **K** đi bộ một đoạn thì gặp người nam thanh niên không rõ nhân thân đang đậu xe Ware màu trắng trên vỉa hè không rõ biển kiểm soát. **K** hỏi người thanh niên có bán ma túy không, người thanh niên nói có, **K** hỏi mua 300.000 đồng, người thanh niên bán cho **K** 01 (một) bịch ma túy, **K** trả tiền và nhận 01 (một) bịch ma túy, lúc đó khoảng 11 giờ cùng ngày. **K** cất giấu bịch ma túy trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi ra đầu đường nhựa định đón xe về thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện L** yêu cầu kiểm tra và phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong túi áo khoác của **K**.

Kết luận giám định số 614/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh V**: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon hàn kín thu giữ trên người **Bùi Nguyễn K** là ma túy có khối lượng 0,2054 gam loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số 121/CT-VKSLH ngày 08/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đã truy tố bị cáo **Bùi Nguyễn K** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Riêng đối với hành vi của người nam thanh niên không rõ nhân thân bán ma túy cho **K**, hiện Cơ quan cảnh sát điều tra **công an huyện L** tiếp tục xác minh, làm rõ khi xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân **huyện L** thực hiện quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị:

- Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo **Bùi Nguyễn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Bùi Nguyễn K** mức án tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 614 ngày 30/8/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh V** bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) áo khoác màu đen của **Bùi Nguyễn K** hiện Cơ quan Thi hành án dân sự **huyện L** đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Bùi Nguyễn K** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo **Bùi Nguyễn K** thống nhất với bản cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo có đôi lời muốn nói với gia đình, bị cáo có lỗi, bị cáo hứa sau khi chấp hành án xong sẽ trở thành công dân tốt, lo phụng dưỡng cha mẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo **Bùi Nguyễn K** đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung Cáo trạng đã nêu. Khoảng 11 giờ ngày 27/8/2023 **Bùi Nguyễn K** đón xe Honda khách của một người nam thanh niên không rõ nhân thân đi đến đầu đường nhựa cặp đèn thờ **Phạm H** để mua 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) ma túy của người nam thanh niên không rõ nhân thân đang đậu xe Ware màu trắng trên vỉa hè không rõ biển kiểm soát. **K** trả tiền và nhận 01 (một) bịch ma túy và cất giấu bịch ma túy trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi ra đầu đường nhựa định đón xe về thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện L** yêu cầu kiểm tra và phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng trong túi áo khoác của **K**.

Kết luận giám định số 614/KL-KTHS ngày 30/8/2023 của **Phòng K1 Công an tỉnh V**: Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon hàn kín thu giữ trên người **Bùi Nguyễn K** là ma túy có khối lượng 0,2054 gam loại Methamphetamine.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khách quan kết luận bị cáo **Bùi Nguyễn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, không những gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Do đó cần xử bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục để cải tạo, sửa chữa trở thành người tốt. Đồng thời, qua đó nhằm đấu tranh, ngăn chặn và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[5] Xét ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo như sau:

Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Xét thấy, bị cáo chưa có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Riêng đối với người thanh niên chưa rõ nhân thân bán ma túy cho K. Hiện cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào xác minh được đối tượng sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 614 ngày 30/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh V bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) áo khoác màu đen của Bùi Nguyễn K do bị cáo không yêu cầu nhận lại. Các vật chứng trên hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Nguyễn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Nguyễn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Nguyễn K 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 27/8/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong số 614 ngày 30/8/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh V bên trong chứa khối lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) áo khoác màu đen của Bùi Nguyễn K hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện L đang quản lý (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Nguyễn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Nơi nhận:*

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục thi hành án dân sự Long Hồ;
- Công an huyện Long Hồ;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Bé Tư**